TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 06- 4 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gia.

Bà Hoàng Thị Kim Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/HSST-QĐ, ngày 23 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Tuấn V**, sinh năm 1974.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Khắc C (đã chết) và bà: Dương Thị N, sinh năm 1948; Vợ: Dương Thị M, sinh năm 1979 và có 01 con sinh năm 2000; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ 03; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 23/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12(Mười hai) tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người chứng kiến: Ông Dương Văn Th, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Xóm Q, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 22/12/2020, Tổ công tác của Công an xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thực hiện tuần tra tại khu vực xóm H, xã X, huyện P thì phát hiện có một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành yêu cầu cho kiểm tra, người thanh niên tự khai nhận tên là Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1974, trú tại: Xóm Đ, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời V tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (V khai nhận là ma túy Heroine) vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (bì niêm phong ký hiệu A) theo quy định và bàn giao V cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong bì thư ký hiệu A cân xác định khối lượng số chất ma túy thu giữ của V có khối lượng 0,206 gam, lấy toàn bộ 0,206 gam. niêm phong vào bì thư ký hiệu A1 gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 100/KL-KTHS ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái nguyên, kết luận: Số chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,206 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tuấn V khai nhận như sau: Do bị cáo là người nghiện chất ma túy Heroine, nên đã đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, bị cáo đi xe ôm của một người lạ mặt sang khu vực xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau

khi mua được ma túy bị cáo cất vào túi áo bên trái, phía trước đang mặc và đi về đến cánh đồng thuộc xóm H, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an xã X kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng chứ không bán cho ai khác.

Cáo trạng số 29/CT-VKSPB ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định là 0,188gam.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 22/12/2020, tại khu vực xóm H, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Tuấn V là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trên người 0,206 gam ma túy - loại Heroine với. Nguồn gốc ma túy bị thu giữ là do bị cáo đi mua về để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V có đủ yếu tố cấu thành tội phạm: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSPB ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh và cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 23/04/2019, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 21/2019 QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng. Đến ngày 19/3/2020 được Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong, nhưng khi trở về địa phương và gia đình bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy lại tái nghiện và tiếp tục đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo; có bố đẻ là Thương binh hạng ¼ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tính chất mức độ tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là người nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định là 0,188gam cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt,xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; Điều 326; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn V** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Tuấn V **02**(Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2020.

3. Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn V với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,188g (Không phẩy một trăm tám mươi tám gam) ma tuý Heroine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Sái Đức Trung